

Số : 85 /2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số [69/2020/TLST-HNGĐ](#) ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh Vũ Hoàng L** , sinh năm 1983;

Đăng ký nhân khẩu thường trú : Tổ 26 phường N, Quận C, thành phố H.

- **Chị Cao Thị Hồng T** , sinh năm: 1984;

Đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 2 ngách 133/22 phố T, phường P, Quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] – Về quan hệ hôn nhân : Anh Vũ Hoàng L và chị Cao Thị Hồng T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn số 12/2016 ngày 22/02/2016 tại Ủy ban nhân dân phường P, Quận B, thành phố H. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống tại phòng số 2 ngách 133/22 phố T, phường P, Quận B, thành phố H.

Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không còn tiếng nói chung với nhau, không quan tâm đến nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng của anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Vũ Hoàng L và Chị Cao Thị Hồng T .

[2] Về nuôi con chung : Anh Vũ Hoàng L và Chị Cao Thị Hồng T xác nhận vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[4] Về nhà ở : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[5] Về nợ chung: Anh chị xác định không nợ ai và không cho ai vay nợ. Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[6] Về lệ phí ly hôn : Anh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Anh Vũ Hoàng L và Chị Cao Thị Hồng T .

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về nhà ở : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về các vấn đề khác : Về nợ chung: Anh chị xác định không nợ ai và không cho ai vay nợ.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ phí ly hôn số AA/2018/0024210 ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình ;
- UBND phường P, Quận B, thành phố H ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGÔ THỊ VÂN.